

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
I. ĐẶT VẤN ĐỀ	1
II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ	3
1. Cơ sở lý luận	3
2. Thực trạng vấn đề	4
2.1. Thuận lợi	4
2.2. Khó khăn	4
3. Các biện pháp đã tiến hành:	
3.1. Biện pháp 1: Giáo viên tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật	5
3.2. Biện pháp 2: Khảo sát trẻ đầu năm thông qua bộ công cụ ASQ3 và lập hồ sơ theo dõi trẻ, đánh giá sự tiến bộ của trẻ khuyết tật	6
3.3. Biện pháp 3: Giáo dục hòa nhập thông qua các hoạt động, ứng dụng CNTT vào giảng dạy trẻ	8
3.4. Biện pháp 4: Tạo môi trường thân thiện, thiết lập vòng tay bạn bè	9
3.5. Biện pháp 5: Phối hợp với phụ huynh rèn trẻ	11
4. Hiệu quả SKKN	12
III. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ	13
1. Ý nghĩa của sáng kiến sáng tạo	13
2. Bài học kinh nghiệm	14
3. Ý kiến đề xuất	14
IV. HÌNH ẢNH MINH CHỨNG	
V. TÀI LIỆU THAM KHẢO	



I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục mầm non là giai đoạn đầu tiên và vô cùng quan trọng trong hành trình học tập của mỗi con người. Đây là giai đoạn mà trẻ bắt đầu hình thành nhân cách, phát triển trí tuệ, rèn luyện các kỹ năng cơ bản và khám phá thế giới xung quanh.

Như chúng ta đã biết giáo dục là chiếc chìa khóa vàng tiến vào tương lai, một nước nghèo cũng có thể phát triển được nếu được đầu tư vào giáo dục. Tuy nhiên đi đôi với sự phát triển giáo dục, chúng ta cần phải có sự công bằng trong giáo dục. Có thể nói vấn đề công bằng công bằng giáo dục được coi là trọng tâm, là nhiệm vụ chính trị của ngành giáo dục. Chính vì lẽ đó Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm đến những người thiệt thòi trong xã hội nhất là đối với trẻ em bị khuyết tật về thể chất và tinh thần.

Trẻ khuyết tật cũng là một tế bào của xã hội và được cả xã hội quan tâm giúp đỡ để trẻ được phát triển đầy đủ các mặt về thể chất, trí tuệ. Những trẻ này phải được hưởng mọi quyền lợi như những trẻ bình thường, được học với môi trường bình thường, được hòa nhập vui chơi như bao đứa trẻ khác đó là việc mang tính chất nhân đạo, thể hiện quyền bình đẳng mà công ước quốc tế, luật bảo vệ - chăm sóc bà mẹ trẻ em thừa nhận.

Trong những năm gần đây, việc giáo dục người khuyết tật nói chung và sự phát triển ngành giáo dục đặc biệt nói riêng đang được các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước chú trọng phát triển. Những trẻ khuyết tật có được cơ hội cùng chơi với những trẻ khác trong lớp học hỏi được nhiều hơn về chính bản thân chúng cũng như thái độ về việc nhân nhượng lẫn nhau diễn ra mỗi ngày. Đó là một trong những bước đầu tiên để phát triển tính độc lập. Bằng cách tham gia những lớp học hòa nhập ở trường bình thường cùng với đội ngũ giáo viên hiểu cách ứng dụng những kỹ thuật và hoạt động giáo dục, trẻ với những nhu cầu đặc biệt (trẻ khuyết tật) sẽ có một "bắt đầu thuận lợi" thực sự trong việc hiện thực hóa tiềm năng dồi dào của mình.

Đối với những trẻ khuyết tật là mối quan tâm hàng đầu và cần được chăm sóc một cách đặc biệt, trẻ được hưởng mọi quyền lợi như những trẻ bình thường, được học với môi trường bình thường, được hòa nhập vui chơi như bao trẻ bình thường khác, đó là việc làm mang tính nhân đạo, thể hiện quyền bình đẳng mà công ước Quốc tế, luật bảo vệ - chăm sóc bà mẹ, trẻ em thừa nhận. Chính vì thế, việc giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật trong trường mầm non là việc làm hết sức quan trọng và cần được quan tâm. Tuy nhiên, giáo dục trẻ khuyết tật, nhất là trẻ mầm non là công việc hết sức khó khăn và vất vả. Vấn đề đặt ra ở đây là làm thế nào để trẻ khuyết tật được đi học và được hưởng nền giáo dục có chất lượng?

Từ nhiều năm qua, các quốc gia trên thế giới đã tìm kiếm các giải pháp đảm bảo chất lượng giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật. Tùy theo đặc điểm của hệ thống giáo dục, đặc biệt là nguồn lực và điều kiện kinh tế xã hội, các quốc gia đã xây dựng hệ thống riêng của mình.

Tuy nhiên biện pháp giáo dục như thế nào để trẻ khuyết tật hòa nhập bắt kịp với bạn bè cùng nhóm tuổi là công việc hết sức khó khăn và vất vả. Vì những lý do trên nên tôi đã tìm tòi nghiên cứu và tổng kết được một số kinh nghiệm giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật và tôi đã mạnh dạn làm đề tài ***“Một số kinh nghiệm giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật trong trường mầm non”*** trong năm học này.

Định cam, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách và chuẩn bị cho trẻ vào lớp 1.

Lý thuyết phát triển của Piaget: Trẻ em phát triển thông qua tương tác với môi trường và những người xung quanh. Việc học hòa nhập giúp trẻ có cơ hội tiếp xúc với nhiều bạn bè khác nhau, từ đó thúc đẩy quá trình nhận thức và tư duy.

Lý thuyết Vygotsky về vùng phát triển gần (ZPD): Trẻ có thể phát triển tốt hơn khi được hỗ trợ từ bạn bè và giáo viên. Trẻ khuyết tật có thể học hỏi từ các bạn bình thường, trong khi trẻ bình thường phát triển lòng nhân ái và kỹ năng xã hội khi hỗ trợ bạn bè.

Thuyết học tập xã hội của Bandura: Trẻ em học qua quan sát và bắt chước. Môi trường hòa nhập giúp cả trẻ bình thường và trẻ khuyết tật học được những kỹ năng cần thiết từ nhau.

Luật Giáo dục 2019 (Việt Nam): Quy định rõ ràng về quyền học tập của mọi trẻ em, bao gồm trẻ khuyết tật, đảm bảo cơ hội giáo dục bình đẳng. Công ước Liên Hợp Quốc về quyền trẻ em (1989): Nhấn mạnh quyền được giáo dục và phát triển toàn diện của trẻ khuyết tật trong môi trường bình đẳng. Luật Người khuyết tật Việt Nam (2010): Khẳng định quyền của trẻ khuyết tật được học tập trong môi trường giáo dục hòa nhập. Giáo dục hòa nhập giúp thay đổi nhận thức của xã hội về trẻ khuyết tật, giảm thiểu sự kỳ thị, hướng tới một xã hội công bằng và nhân văn hơn. Giúp trẻ bình thường phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác và tinh thần trách nhiệm khi giúp đỡ bạn bè có hoàn cảnh đặc biệt. Xây dựng cộng đồng giáo dục hòa nhập, nơi mọi trẻ em đều được tôn trọng và phát triển.

Những lý do của cho thấy trẻ khuyết tật học tập tốt hơn khi được hòa nhập. Trẻ em khuyết tật tích cực tham gia vào các hoạt động giáo dục chuyên biệt. Ở các nước tiên tiến, giáo dục hòa nhập đã trở thành xu hướng phổ biến, giúp trẻ khuyết tật có cơ hội hòa nhập với xã hội từ nhỏ, trở thành công dân giáo dục hòa nhập. Nhiều quốc gia đã ban hành và áp dụng những kết quả thực

II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

1. Cơ sở lý luận

Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật nhằm tạo ra môi trường sống, học tập hòa nhập tốt nhất cho trẻ khuyết tật mầm non nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ khuyết tật được tham gia học cùng trẻ bình thường ở các trường lớp mầm non. Giáo dục hòa nhập là cơ hội để trẻ bình thường và trẻ khuyết tật hiểu đúng giá trị của nhau xóa bỏ sự cách biệt mặc cảm, xa lánh để trẻ có trách nhiệm với nhau hơn giúp trẻ khuyết tật được học tại nơi trẻ sinh sống cùng gia đình không có sự tách biệt môi trường sống. Tạo điều kiện giúp trẻ khuyết tật được phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhận thức và chuẩn bị cho trẻ vào lớp 1.

Lý thuyết phát triển của Piaget: Trẻ em phát triển thông qua tương tác với môi trường và những người xung quanh. Việc học hòa nhập giúp trẻ có cơ hội tiếp xúc với nhiều bạn bè khác nhau, từ đó thúc đẩy quá trình nhận thức và tư duy.

Lý thuyết Vygotsky về vùng phát triển gần (ZPD): Trẻ có thể phát triển tốt hơn khi được hỗ trợ từ bạn bè và giáo viên. Trẻ khuyết tật có thể học hỏi từ trẻ bình thường, trong khi trẻ bình thường phát triển lòng nhân ái và kỹ năng xã hội khi hỗ trợ bạn bè.

Thuyết học tập xã hội của Bandura: Trẻ em học qua quan sát và bắt chước. Môi trường hòa nhập giúp cả trẻ bình thường và trẻ khuyết tật học được những kỹ năng cần thiết từ nhau.

Luật Giáo dục 2019 (Việt Nam): Quy định rõ ràng về quyền học tập của mọi trẻ em, bao gồm trẻ khuyết tật, đảm bảo cơ hội giáo dục bình đẳng. Công ước Liên Hợp Quốc về quyền trẻ em (1989): Nhấn mạnh quyền được giáo dục và phát triển toàn diện của trẻ khuyết tật trong môi trường bình đẳng. Luật Người khuyết tật Việt Nam (2010): Khẳng định quyền của trẻ khuyết tật được học tập trong môi trường giáo dục hòa nhập. Giáo dục hòa nhập giúp thay đổi nhận thức của xã hội về trẻ khuyết tật, giảm thiểu sự kỳ thị, hướng tới một xã hội công bằng và nhân văn hơn. Giúp trẻ bình thường phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác và tinh thần trách nhiệm khi giúp đỡ bạn bè có hoàn cảnh đặc biệt. Xây dựng cộng đồng giáo dục thân thiện, nơi mọi trẻ em đều được tôn trọng và phát triển.

Nhiều nghiên cứu cho thấy trẻ khuyết tật học tập tốt hơn khi được hòa nhập với bạn bè thay vì tách biệt trong các môi trường giáo dục chuyên biệt. Ở các nước tiên tiến, giáo dục hòa nhập đã trở thành xu hướng phổ biến, giúp trẻ khuyết tật có cơ hội hòa nhập với xã hội từ sớm. Ở Việt Nam, mô hình giáo dục hòa nhập đã được triển khai ở nhiều trường mầm non và đạt được những kết quả tích cực.

Tất cả những quyền lợi mà trẻ khuyết tật có được đòi hỏi giáo viên phải chăm sóc tận tình trong học tập và sinh hoạt, được trẻ trong lớp cảm thông, giúp đỡ. Là một giáo viên mầm non với lòng yêu nghề, mến trẻ, tận tụy với nghề nghiệp tôi đặt ra câu hỏi phải làm thế nào để chất lượng giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật trong trường mầm non ngày càng được nâng cao, góp phần hạn chế những khiếm khuyết cho trẻ để trẻ vững bước vào đời, hòa nhập với cộng đồng và là những con người có ích cho xã hội, cho đất nước. Chính vì lý do đó tôi đã lựa chọn đề tài: ***“Một số kinh nghiệm giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật trong trường mầm non”***

2. Thực trạng vấn đề

2.1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm của Sở giáo dục Hà Nội, Phòng giáo dục Quận Long Biên nhà trường nhiều năm liên tục thực hiện làm điểm chuyên đề hòa nhập trẻ khuyết tật cấp thành phố và tổ chức hội nghị khảo sát thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật do Bộ giáo dục và đào tạo tổ chức.

- Ban giám hiệu nhà trường quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, có phòng hỗ trợ hòa nhập và tạo điều kiện cho giáo viên được tập huấn giáo dục trẻ khuyết tật cấp thành phố, cấp trường để học hỏi kinh nghiệm, trau dồi chuyên môn

- Phối kết hợp chặt chẽ cùng giáo viên chuyên biệt với đội ngũ giáo viên trong nhà trường để chăm sóc giáo dục trẻ nói chung và trẻ khuyết tật nói riêng được tốt hơn

- Phụ huynh tin tưởng giáo viên, phối kết hợp chặt chẽ với giáo viên cùng chăm sóc trẻ.

2.2. Khó khăn:

*** Về phía giáo viên:**

- Giáo viên chưa có nhiều kiến thức chuyên sâu về giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật, sĩ số lớp khá đông nên việc thực hiện các hoạt động hòa nhập cho trẻ còn gặp nhiều khó khăn.

- Đồ dùng đồ chơi chuyên biệt dành riêng cho trẻ khuyết tật như bóng gai phát sáng, bộ ghép hình, bộ đồ gỗ xếp chồng, xe đồ chơi lên dây cót...còn hạn chế gây khó khăn cho giáo viên trong quá trình giáo dục trẻ.

*** Về phía phụ huynh:**

- Một số phụ huynh chưa nhận thức được tầm quan trọng của phát hiện sớm, có tâm lý lo ngại khi đề cập đến các dấu hiệu bất thường của con mình, làm chậm quá trình phát hiện và can thiệp.

- Phụ huynh của cả trẻ bình thường và trẻ khuyết tật có thể chưa hiểu rõ về lợi ích của giáo dục hòa nhập, dẫn đến tâm lý e dè hoặc phản đối.

*** Về phía trẻ:**

- Trẻ chậm phát triển ngôn ngữ, nhút nhát không giao tiếp được và không dám nhìn vào người khác.
- Trẻ chưa có kỹ năng tự phục vụ và khó kiểm soát hành vi của bản thân.

3. Các biện pháp thực hiện

3. 1. Biện pháp 1: Giáo viên tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật

Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật là một lĩnh vực đặc thù, đòi hỏi giáo viên không chỉ có kiến thức chuyên môn sâu rộng mà còn cần liên tục cập nhật, học hỏi để đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của trẻ. Việc tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ mang lại những lợi ích quan trọng giúp giáo viên áp dụng các phương pháp giảng dạy linh hoạt, phù hợp với từng dạng khuyết tật, xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân hóa, giúp trẻ phát huy tối đa khả năng của mình...

Là một giáo viên mầm non tôi có được đào tạo về hòa nhập trẻ khuyết tật nhưng kiến thức chuyên sâu và đa dạng thì chưa có nhiều chính vì vậy việc tự bồi dưỡng và nâng cao trình độ chuyên môn là hoạt động vô cùng cần thiết. Thông qua việc tự học và tìm hiểu qua sách báo, mạng Internet, Youtube, hội nhóm trên zalo, facebook...tôi bổ sung, cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên môn về giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật. Và thông qua sinh hoạt theo chuyên đề hoặc lồng ghép với nội dung khác trong sinh hoạt tổ chuyên môn.

Bản thân tôi luôn tích cực tham gia các buổi kiến tập tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật do Sở, Phòng, trường tổ chức nhằm trang bị kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp chuyên môn thuộc lĩnh vực giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật mầm non để đảm bảo nâng cao hiệu quả trong việc giáo dục trẻ khuyết tật được hòa nhập một cách hiệu quả nhất. Hầu như các biện pháp mà tôi học hỏi được đều được cập nhật rất mới và thiết thực với thực tế.

Ngoài quá trình tự học tập bồi dưỡng tôi thường xuyên trao đổi chia sẻ kinh nghiệm chăm sóc và giáo dục trẻ với tổ chuyên môn, giáo viên chuyên biệt trong trường và các trường khác trong quận, bản thân tôi cũng học hỏi và có thêm nhiều kiến thức giúp cho việc giáo dục trẻ khuyết tật ngày một có hiệu quả hơn.

Kết quả sau quá trình tự học tập và bồi dưỡng tôi đã có thêm những hiểu biết về trẻ rối loạn ngôn ngữ lứa tuổi mầm non nắm chắc các mốc phát triển ngôn ngữ của trẻ. Từ đó tôi biết cách đưa mục tiêu, xây dựng kế hoạch học tập phù hợp với từng dạng rối loạn ngôn ngữ của trẻ giúp tôi giải quyết các khúc mắc trong quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ rối loạn ngôn ngữ học hòa nhập tại trường mầm non



3.2. Biện pháp 2: Khảo sát trẻ đầu năm thông qua bộ công cụ ASQ-3, lập hồ sơ theo dõi trẻ, đánh giá sự tiến bộ của trẻ khuyết tật.

Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật đòi hỏi sự theo dõi và đánh giá liên tục để đảm bảo mỗi trẻ đều được hỗ trợ đúng cách. Trong đó, việc khảo sát đầu năm, lập hồ sơ theo dõi và đánh giá sự tiến bộ là những bước quan trọng giúp giáo viên chúng tôi và nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp.

Là giáo viên trực tiếp chăm sóc giáo dục trẻ khuyết tật nên bản thân tôi đã tìm hiểu về hoàn cảnh gia đình cũng như đặc điểm tâm sinh lý của trẻ, có những điểm chậm phát triển trí tuệ và những bất ổn về mặt tâm lý thông qua các hoạt động hàng ngày như: giờ học, giờ chơi, giờ ăn, ngủ...

Thông qua việc tiếp xúc với trẻ hàng ngày, kết hợp trao đổi với phụ huynh, tôi đã nắm bắt được đặc điểm tâm sinh lý cũng như nhận thức của trẻ. Để có căn cứ chính xác hơn tôi tiến hành đánh giá trẻ thông qua bộ công cụ ASQ-3 (Ages & Stages Questionnaires – Phiếu đánh giá giai đoạn phát triển. ASQ – 3 là bộ câu hỏi về sự phát triển của trẻ từ 1 tháng tuổi đến 66 tháng tuổi, do các chuyên gia Đại học Oregon, Mỹ xây dựng và hoàn thiện trong hơn 40 năm qua. ASQ-3 được coi như tiêu chuẩn vàng để sàng lọc sự phát triển cho trẻ). ASQ theo dõi sự phát triển của trẻ ở 5 lĩnh vực: giao tiếp, vận động thô, vận động tinh, cá nhân xã hội, và giải quyết vấn đề, từ đó phát hiện các điểm mạnh cũng như các lĩnh vực mà trẻ cần hỗ trợ.

Sau khi tiến hành khảo sát trẻ, nắm được đặc điểm tình hình của trẻ, tôi thông báo với phụ huynh, trao đổi với gia đình để tìm ra biện pháp chăm sóc - giáo dục phù hợp với trẻ. Khi phụ huynh đã nắm rõ tình hình của trẻ, tôi yêu cầu gia đình cung cấp kết quả khám, tư vấn của bác sĩ về bệnh lý của trẻ.

Để nắm được khả năng nhận thức, kỹ năng khi tham gia các hoạt động của trẻ, tôi lập hồ sơ theo dõi trẻ và tiến hành đánh giá trẻ dưới sự hỗ trợ của tổ chuyên môn nhà trường và giáo viên chuyên biệt. Từ đó tôi sẽ xây dựng được những kế hoạch cá nhân cụ thể để giáo dục trẻ trong năm học và tìm ra những phương pháp biện pháp phù hợp nhất lồng ghép tích cực giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật dựa vào tài liệu do Sở cung cấp cho các trường mầm non: Phiếu gợi ý phát hiện khả năng và nhu cầu của trẻ khuyết tật mầm non

- Lên kế hoạch giáo dục cá nhân theo từng tháng, tuần, đề ra nội dung giáo dục và biện pháp giáo dục cụ thể.

- Có sổ nhật ký theo dõi từng ngày qua các hoạt động.

- Lập bảng theo dõi kết quả phát triển trí tuệ, thể chất cho trẻ

Bảng theo dõi phải đánh giá chính xác quá trình phát triển của trẻ. Thường xuyên quan sát theo dõi trẻ ở mọi lúc mọi nơi, trong mọi hoạt động.

Việc đánh giá kết quả giáo dục trẻ khuyết tật có ý nghĩa rất lớn là giúp trẻ phát triển. Qua đánh giá thấy được mặt tích cực, mặt mạnh mà trẻ đạt được trong quá trình giáo dục, đồng thời cũng phản ánh hạn chế mà trẻ còn gặp phải từ đó có những biện pháp thích hợp giúp trẻ phát triển toàn diện. Trong quá trình chăm sóc – giáo dục tôi thường xuyên theo dõi sự tiến bộ của trẻ, đưa ra những tiêu chí cụ thể để đánh giá.

Tôi cùng các giáo viên trong lớp, giáo viên chuyên biệt lên kế hoạch giáo dục theo từng tháng, tuần, đề ra nội dung giáo dục và biện pháp giáo dục cụ thể. Mở sổ nhật ký đánh giá theo dõi trẻ từng ngày qua các hoạt động, chúng tôi thống nhất cùng để sổ tại lớp, trong hồ sơ để tất cả các cô cùng kịp thời theo dõi từng sự tiến bộ của trẻ. Xây dựng nhật ký theo dõi, đánh giá theo từng tháng:

NHẬT KÝ THEO DÕI SỰ TIẾN BỘ CỦA TRẺ KHUYẾT TẬT **HỌC HÒA NHẬP NĂM HỌC 2024 - 2025**

Họ và tên trẻ: Nguyễn Tâm An

Loại tật: Chậm phát triển ngôn ngữ

	Nội dung
Tháng 9	Hiểu khi nghe cô và các bạn nói
Tháng 10	Nói được 1-2 câu ngắn, đơn giản
Tháng 11	Biết phát âm nói rõ từ, nói được cả câu dài
Tháng 12	Biết phối hợp cùng nhóm khi chơi
Tháng 1	Biết thực hiện hành động theo yêu cầu của cô
Tháng 2	Trẻ biết đọc thơ, hát nhưng còn chậm.
Tháng 3	Biết chơi một số trò chơi dân gian đơn giản với sự hướng dẫn của cô
Tháng 4	Biết trao đổi, phối hợp với bạn khi tham gia hoạt động
Tháng 5	Biết bắt chước lời của một số nhân vật trong truyện

Tôi nhận xét đánh giá sự tiến bộ của trẻ theo tuần:

Tốt: (+)

Chưa rõ rệt: (+ -)

Chưa đạt: (-)

Khi mở sổ theo dõi đánh giá sự phát triển của trẻ, tôi nhận thấy mình có sự sát sao trong quá trình phát triển của trẻ. Khi cảm thấy trẻ không có sự tiến bộ trong các hoạt động hàng ngày, tôi kịp thời điều chỉnh kế hoạch giáo dục, mục tiêu giúp trẻ ngày càng phát triển, tự tin hơn trong tất cả các hoạt động. Cũng nhờ sự theo dõi đánh giá này tôi thường xuyên nắm rõ kịp thời tình hình của trẻ để tư vấn kịp thời cho cha mẹ học sinh trẻ có những kế hoạch phù hợp giúp trẻ phát triển một cách toàn diện nhất.

3. 3. Biện pháp 3: Giáo dục hòa nhập thông qua các hoạt động, ứng dụng CNTT vào giảng dạy trẻ

Giáo dục hòa nhập không chỉ dừng lại ở việc đưa trẻ khuyết tật vào môi trường học tập chung mà còn phải tạo ra các phương pháp giảng dạy linh hoạt, phù hợp để tất cả trẻ đều có cơ hội phát triển tối đa khả năng của mình. Trong đó, việc tổ chức các hoạt động giáo dục đa dạng và ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập. Việc kết hợp các hoạt động giáo dục đa dạng và ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy giúp nâng cao hiệu quả của giáo dục hòa nhập. Không chỉ giúp trẻ khuyết tật tiếp cận kiến thức dễ dàng hơn, phương pháp này còn giúp các con phát triển kỹ năng sống, tạo sự kết nối với bạn bè và tự tin hòa nhập với xã hội.

Trong những hoạt động chung, tôi thường xuyên gọi trẻ lên trả lời để giúp trẻ phát triển ngôn ngữ đồng thời giúp trẻ hòa nhập cùng các bạn trong lớp. Khi trẻ đứng lên nói, tôi luôn nhìn vào mắt trẻ để trẻ cảm thấy cô quan tâm đến trẻ và cho trẻ cảm giác tự tin. Khi trẻ hoạt động, tôi giao nhiệm vụ cho trẻ để trẻ hoạt động nhóm, khi giao nhiệm vụ như vậy, các trẻ sẽ phải tự trao đổi với nhau, từ đó nảy sinh ra nhu cầu cần phải nói, nhu cầu nói và cũng từ đó giúp trẻ chậm phát triển ngôn ngữ của tôi phát triển thêm ngôn ngữ ngay trong khi trẻ hoạt động.

Trong quá trình trẻ tham gia hoạt động học tôi thường khích lệ động viên tinh thần trẻ như: Phát phiếu bé ngoan cho trẻ, khen ngợi trẻ trước lớp... nêu gương trẻ, ngoài ra tôi còn động viên trẻ bằng vật chất như: bim bim, bánh kẹo, một số món quà nhỏ. Từ đó trẻ càng nhận thấy rằng sự cố gắng của mình có hiệu quả cao nên càng tự tin vào bản thân, trẻ trở lên mạnh dạn, tự nguyện tham gia vào các hoạt động.

Để trẻ có cảm giác thân thuộc, gần gũi như ở nhà, tôi luôn quan sát tìm hiểu sở thích, thói quen của trẻ: Trẻ thích ăn gì, ghét ăn gì? Trẻ thích đồ chơi, đồ dùng gì? Hoạt động nào ở lớp trẻ thích tham gia nhất?... Từ đó tôi tạo ra các tình huống để thu hút sự chú ý của trẻ, vận dụng các phương pháp dạy học một cách khéo léo nhất để giúp trẻ luôn tin tưởng, cảm thấy an toàn đồng thời giúp trẻ học tập tốt nhất. Trong các hoạt động mà trẻ tham gia tại lớp, tôi luôn quan tâm, bao quát, khuyến khích kịp thời để trẻ tiếp thu bài tốt nhất, giúp trẻ nhanh chóng hòa nhập với môi trường học tập bình thường.

Làm tốt biện pháp này giúp tôi hiểu nhiều hơn về trẻ của mình, trẻ yêu cô giáo và các bạn, thích được đến lớp để học và chơi với các bạn. Trẻ trong lớp có cái nhìn nhân ái, gần gũi, đồng cảm với bạn, từ đó biết giúp đỡ bạn giảm bớt những khó khăn trong sinh hoạt, lao động để trẻ khuyết tật nhanh chóng hòa nhập với các bạn với môi trường học tập bình thường. Việc để mắt tới trẻ mọi lúc mọi

1. P
H
A
N

nơi khiến trẻ cảm thấy an toàn vì luôn có cô bên cạnh. Trẻ tự tin hơn vì cảm giác luôn được ủng hộ.

Hiện nay việc ứng dụng CNTT trong trường mầm non là một phương tiện giáo dục vô cùng tiện lợi và hữu ích. Tôi thường xuyên truy cập mạng Internet tìm hiểu thông tin giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật, tìm tòi những hình ảnh tư liệu giáo dục, thiết kế những trò chơi trong bài giảng để trẻ tiếp cận CNTT và đặc biệt là trẻ khuyết tật rất hứng thú tham gia.

Ví dụ: Tôi đã xây dựng một số bài giảng điện tử Elearning trong đó có các bài tập nhằm cung cấp và củng cố kiến thức cho trẻ: Như bài giảng: “Tìm hiểu về các loại động vật nuôi trong gia đình”. Tôi xây dựng bài tập có hình ảnh đẹp mắt gần gũi với trẻ với các câu hỏi tương ứng. trong bài nhạc có âm thanh hiệu ứng rõ ràng. Trẻ vừa chơi vừa học rất dễ nhớ. Hay bài giảng “Tìm hiểu về các loại Phương tiện giao thông đường bộ”. Tôi lấy hình ảnh trên mạng điện tử về các loại xe. Sau đó tôi xây dựng hệ thống câu hỏi ngắn như. Xe máy là phương tiện giao thông đường bộ đúng hay sai? Trẻ lên bấm và trả lời vào các đáp án. Khi đúng máy tính sẽ cho xem 1 đoạn video về xe máy giao thông trên đường. Nếu sai có hình mặt méo và có tiếng bé sai rồi.

Để giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật trong trường mầm non đạt kết quả tốt, cô giáo cần phải biết vận dụng đổi mới hình thức tổ chức, ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động học tập, vui chơi với phương châm “Học mà chơi, Chơi mà học”. Dưới góc độ giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật không phải chỉ chú ý đến trẻ khuyết tật mà phải quan tâm chung đến tất cả trẻ trong lớp. Muốn phương pháp này thực hiện tốt đòi hỏi giáo viên phải nhạy bén, sáng tạo, quan sát, theo dõi và xử lý tình huống kịp thời. Cô giáo là người tổ chức, hướng dẫn, đưa ra những yêu cầu gợi mở để trẻ trả lời và giao lưu với nhau, lôi cuốn trẻ tham gia vào việc tìm tòi, khám phá một cách tích cực, trẻ được chơi thoải mái không gò ép, trẻ tự bộc lộ cảm nghĩ của mình trong lúc chơi và phản ánh lại những kiến thức mà cháu đã tiếp thu được ở mọi lúc mọi nơi và trong các hoạt động.

Kết quả khi thực hiện việc ứng dụng các trò chơi chữ cái, toán, trò chơi câu đố trong phần mềm vui học mầm non giúp trẻ tư duy nhanh nhẹn, thông minh hơn. Trẻ rất hứng thú tham gia và đặc biệt là khả năng nhận biết, chú ý, ghi nhớ của trẻ khuyết tật tiến bộ rõ rệt.

3.4. Biện pháp 4: Tạo môi trường thân thiện, thiết lập vòng tay bạn bè

Giáo dục hòa nhập không chỉ là việc đưa trẻ khuyết tật vào lớp học chung mà còn là tạo ra một môi trường thân thiện, nơi trẻ được tôn trọng, yêu thương và hỗ trợ để phát triển. Trong đó, việc thiết lập “**Vòng tay bạn bè**” – xây dựng mối quan hệ thân thiện giữa trẻ khuyết tật và bạn bè cùng lớp – đóng vai trò quan trọng

trong nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập. Một môi trường học tập thân thiện giúp trẻ khuyết tật được tiếp cận với giáo dục như những trẻ khác. Khi trẻ cảm thấy được chấp nhận và trân trọng, các con sẽ tự tin hơn trong học tập và sinh hoạt. Việc thiết lập “Vòng tay bạn bè” đảm bảo rằng trẻ không bị cô lập mà luôn có sự hỗ trợ từ bạn bè xung quanh.

Bản thân giáo viên chúng tôi tại lớp nhận thức được điều đó nên đã xây dựng không gian lớp học thân thiện. Bố trí lớp học thuận tiện cho trẻ khuyết tật (bàn ghế phù hợp, lối đi rộng rãi, ánh sáng tốt). Xây dựng các góc học tập và vui chơi phong phú, giúp trẻ khuyết tật dễ dàng tham gia. Sử dụng các tài liệu học tập đa dạng (tranh ảnh, đồ chơi trực quan, bảng tương tác, phần mềm hỗ trợ học tập). Bên cạnh xây dựng môi trường vật chất tôi cùng các đồng nghiệp của mình còn hình thành văn hóa lớp học yêu thương, hỗ trợ nhau. Giáo viên tạo ra bầu không khí vui vẻ, cởi mở, giúp trẻ cảm thấy an toàn và được tôn trọng. Xây dựng quy tắc lớp học về sự yêu thương và tôn trọng sự khác biệt giữa các bạn và hướng dẫn trẻ trong các hoạt động. Tổ chức các hoạt động tập thể như “Bạn giúp bạn”, nơi trẻ có thể cùng nhau học tập, vui chơi và hỗ trợ nhau.

Thiết Lập “Vòng Tay Bạn Bè” – kết nối trẻ khuyết tật với trẻ cùng lớp, giúp trẻ hiểu và chấp nhận sự khác biệt. Tổ chức các hoạt động về sự đồng cảm, giúp trẻ hiểu rằng bạn khuyết tật cũng có những khả năng đặc biệt. Kể chuyện, xem video về tình bạn giữa trẻ bình thường và trẻ khuyết tật để truyền cảm hứng. Khuyến khích trẻ hỏi – đáp, trò chuyện cởi mở để hiểu hơn về bạn khuyết tật thay vì né tránh hoặc tò mò quá mức.

Xây dựng nhóm bạn đồng hành để hỗ trợ trẻ khuyết tật. Ghép cặp trẻ khuyết tật với một hoặc hai người bạn thân thiện, giúp đỡ nhau trong các hoạt động. Tổ chức các trò chơi, hoạt động nhóm có sự tham gia của tất cả trẻ, khuyến khích trẻ khuyết tật thể hiện bản thân. Giao nhiệm vụ nhỏ cho trẻ bình thường như nắm tay, hướng dẫn, trò chuyện cùng bạn khuyết tật, giúp trẻ cảm thấy mình là một phần của tập thể. Chơi các trò như “Ghép đôi bạn thân”, “Chạy tiếp sức cùng nhau”, giúp trẻ phối hợp, làm việc nhóm và xây dựng tình bạn.

Kết quả sau khi áp dụng biện pháp này là học sinh lớp tôi luôn đoàn kết giúp đỡ trẻ khuyết tật. Những trẻ bình thường thì học được bài học về sự yêu thương, đồng cảm và chia sẻ. Còn trẻ khuyết tật thì luôn được đối xử công bằng bình đẳng không phân biệt đối xử mà ngược lại luôn được cô giáo và các được động viên khuyến khích và hỗ trợ phát triển. Từ đó mà mọi trẻ trong lớp đều được phát triển toàn diện cùng nhau. Bên cạnh đó trẻ được học được nhiều kỹ năng tự phục cũng như kỹ năng cần thiết khác giúp trẻ mạnh dạn, tự tin thích được đến trường. Việc tạo môi trường học tập thân thiện và thiết lập “Vòng tay bạn bè” không chỉ giúp



trẻ khuyết tật dễ dàng hòa nhập mà còn nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập. Khi trẻ cảm thấy an toàn, được yêu thương và có bạn đồng hành, các con sẽ tự tin học tập, phát triển tốt hơn và sẵn sàng bước vào cuộc sống với sự đồng hành của cộng đồng.

3.5. Biện pháp 5: Phối kết hợp với phụ huynh trong hỗ trợ giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật

Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật tại trường mầm non không chỉ là trách nhiệm của giáo viên mà còn cần sự đồng hành chặt chẽ của phụ huynh. Khi gia đình và nhà trường phối hợp hiệu quả, trẻ sẽ có nhiều cơ hội phát triển hơn, không chỉ trong học tập mà còn trong kỹ năng sống và hòa nhập xã hội.

Hàng ngày trong những giờ đón và trả trẻ tôi đều dành một thời gian nhất định để trao đổi với phụ huynh về tình hình, diễn biến tâm lý của trẻ, những chuyển biến của trẻ và có những đề xuất cần phụ huynh phối hợp. Đồng thời qua trao đổi với phụ huynh tôi cũng biết thêm được một số thói quen của trẻ ở nhà để giáo viên và phụ huynh phối hợp giáo dục trẻ. Vận động phụ huynh thường xuyên cho trẻ đi chơi, tạo cho trẻ niềm vui, hứng thú khi được tiếp xúc với thế giới bên ngoài. Luôn tạo tình huống giao tiếp với trẻ khuyết tật để từ đó phát triển toàn diện cho trẻ trong giai đoạn vàng 0-6 tuổi.

Động viên phụ huynh cho trẻ tham gia vào các hoạt động vui chơi xã hội của trường như: Tham gia các buổi biểu diễn văn nghệ, tham quan, du lịch, các buổi hoạt động sự kiện giữa các lớp, các buổi hoạt động ngoại khóa để giúp trẻ mạnh dạn, tự tin.

Tôi và các giáo viên trong lớp thường xuyên sử dụng email, zalo để trao đổi thông tin, kịp thời trao đổi để nắm bắt những vấn đề của trẻ khi trẻ ở lớp cũng như khi trẻ ở nhà. Tôi và phụ huynh cùng thảo luận để có thể xây dựng chương trình học tập phù hợp với nhu cầu và khả năng của từng trẻ. Hàng tháng lập kế hoạch giáo dục trong đó có nội dung chi tiết về giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật, gửi tới gia đình kế hoạch giáo dục đó để gia đình nắm bắt được đồng thời phối kết hợp với giáo viên trong việc giáo dục trẻ.

Bản thân tôi luôn hỗ trợ trao đổi giúp phụ huynh hiểu rõ tình trạng của con, giải tỏa áp lực và có niềm tin vào quá trình giáo dục. Giới thiệu những nhóm cộng đồng, công thông tin điện tử của nhà trường để các bậc cha mẹ có thể chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm, động viên nhau trong quá trình nuôi dạy trẻ khuyết tật.

Bên cạnh những giáo viên thì nhà trường luôn dành sự quan tâm đặc biệt cho trẻ khuyết tật trong các ngày lễ bằng cách tổ chức những hoạt động vui chơi, tặng quà và tạo ra không gian thân thiện để tất cả trẻ đều được tham gia. Các hoạt động này không chỉ giúp trẻ khuyết tật có thêm niềm vui mà còn là cơ hội để các em

giao lưu, tương tác với bạn bè, từ đó tăng cường kỹ năng xã hội và sự tự tin. Bên cạnh đó, giáo viên và nhà trường cũng lồng ghép các chương trình giáo dục hòa nhập vào những hoạt động lễ hội, giúp trẻ phát triển kỹ năng sống, rèn luyện sự khéo léo qua các trò chơi dân gian, làm lồng đèn, tô màu hay diễn kịch.

Giáo dục trẻ khuyết tật không chỉ là nhiệm vụ của nhà trường mà còn cần sự đồng hành của gia đình để tạo nên môi trường học tập và rèn luyện toàn diện. Sau quá trình phối hợp chặt chẽ với giáo viên, phụ huynh dần hiểu rõ hơn về những khó khăn của con, từ đó thay đổi cách tiếp cận và chủ động tham gia vào quá trình giáo dục hòa nhập. Khi nhận thấy sự tiến bộ của trẻ, phụ huynh ngày càng tin tưởng vào giáo viên và tích cực hợp tác trong việc hỗ trợ con tại nhà. Phụ huynh lớp tôi không chỉ thực hiện các bài tập rèn luyện theo hướng dẫn mà còn tìm kiếm thêm các phương pháp phù hợp để giúp con phát triển tốt hơn. Điều này tạo ra sự thống nhất giữa gia đình và nhà trường, giúp trẻ tiếp thu kiến thức dễ dàng hơn, cải thiện kỹ năng giao tiếp, vận động và khả năng tự lập. Sự phối hợp hiệu quả này không chỉ mang lại lợi ích cho trẻ mà còn giúp phụ huynh cảm thấy an tâm, chủ động hơn trong hành trình đồng hành cùng con. Đồng thời, giáo viên cũng có thêm động lực để tiếp tục tìm kiếm những phương pháp giáo dục phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập và xây dựng một môi trường học tập thân thiện, giàu yêu thương.

4. Hiệu quả sáng kiến kinh nghiệm

Với đề tài này, tôi đã ứng dụng, thực hiện ở trẻ lớp tôi và đạt được kết quả đáng khích lệ. Các giải pháp mà tôi đưa ra phù hợp với chương trình giáo dục mầm non hiện nay mà trường tôi đang thực hiện. Tôi nghĩ rằng, nó không chỉ được áp dụng tốt ở lớp tôi phụ trách mà còn có thể ứng dụng được ở tất cả các khối lớp trong trường và đồng nghiệp trường khác

4.1. Hiệu quả, lợi ích thu được do áp dụng giải pháp:

*** Đối với giáo viên:**

- Trực tiếp chăm sóc giáo dục trẻ khuyết tật, tôi được học tập nâng cao hiểu biết và biết cách tổ chức chăm sóc giáo dục trẻ khuyết tật trong lớp hòa nhập. Tôi biết tổ chức hoạt động cá nhân cho trẻ khuyết tật, biết lập hồ sơ theo dõi, biết đánh giá và xây dựng kế hoạch mục tiêu giáo dục riêng cho từng trẻ khuyết tật

- Tôi có cơ hội tiếp cận và sử dụng những công nghệ mới trong chăm sóc và giáo dục trẻ khuyết tật mầm non.

- Tôi cảm thấy yêu trường lớp, yêu trẻ hơn, điều đó tiếp thêm nghị lực để giúp cho những trẻ khuyết tật nói chung và trẻ chậm phát triển ngôn ngữ nói riêng phát huy được tư duy của mình giúp trẻ có tương lai sau này. Và quan trọng nhất

là khi trẻ khuyết tật được can thiệp sớm sẽ giúp trẻ có cơ hội được học tập và được giáo dục tốt hơn.

*** Đối với học sinh:**

- Tôi thấy trẻ có rất nhiều tiến bộ, mạnh dạn, tự tin tích cực tham gia các hoạt động, trẻ chuyển mình một cách rõ rệt, từ chỗ không thích luôn tách mình khỏi tập thể, khỏi các hoạt động xã hội đến nay trẻ đã hứng thú đi học, thích đi chơi, tham gia hoạt động cùng các bạn.

- Tính khí trẻ điềm đạm hơn, trẻ không còn giận dỗi, thích gì làm nấy nữa mà ngoan hơn, biết nghe lời cô giáo hơn. Trẻ đã chơi cùng tất cả các bạn trong lớp, biết hoạt động theo nhóm. Bản thân trẻ chủ động hơn trong các mối quan hệ giao tiếp.

- Vốn từ, kỹ năng tự phục vụ của trẻ tốt hơn

*** Đối với phụ huynh**

- Phụ huynh quan tâm tích cực hơn, có trách nhiệm phối hợp cùng với giáo viên và nhà trường trong chăm sóc giáo dục trẻ khuyết tật

- Phụ huynh hiểu được tầm quan trọng của việc chăm sóc và giáo dục trẻ khuyết tật.

III. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

1. Ý nghĩa của sáng kiến kinh nghiệm

Giáo dục hòa nhập phải được can thiệp sớm ngay trong độ tuổi mầm non để trẻ nhận thức nhanh và tốt nhất bù đắp những khiếm khuyết của bản thân trẻ. Chỉ có cách hòa nhập trẻ khuyết tật mới bộc lộ được hạn chế, khuyết tật và khơi dậy tiềm năng trong con người trẻ.

Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật mầm non nhằm: Tạo ra được môi trường sống, học tập hòa nhập tốt nhất cho trẻ khuyết tật mầm non, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ khuyết tật được tham gia học cùng trẻ bình thường ở các trường, lớp mầm non. Giáo dục hòa nhập là cơ hội để trẻ bình thường và trẻ khuyết tật hiểu đúng giá trị của nhau, xóa bỏ sự cách biệt mặc cảm, xa lánh để trẻ có trách nhiệm với nhau hơn. Giúp trẻ khuyết tật được học tại nơi trẻ sinh sống cùng gia đình, không có sự tách biệt môi trường sống vì trường mầm non hòa nhập có trách nhiệm tiếp nhận toàn bộ trẻ của địa phương không kể trẻ khuyết tật hay trẻ bình thường vào học. Thông qua lớp học hòa nhập giúp cho mọi trẻ, trong đó kể cả trẻ mầm non bình thường và trẻ khuyết tật được phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách và chuẩn bị cho trẻ vào lớp một.

Giáo dục hòa nhập trẻ mầm non còn đóng vai trò giúp trẻ khuyết tật được can thiệp sớm và hỗ trợ gia đình trẻ khuyết tật trong công tác can thiệp sớm.

2. Bài học kinh nghiệm

Giáo viên mầm non cần tăng cường bồi dưỡng chuyên môn để từ đó có những cơ sở lý luận và kỹ năng tổ chức tiết học giúp trẻ khuyết tật hòa nhập thông qua hội thảo, chuyên đề, bồi dưỡng chuyên môn.

Luôn trau dồi cảm xúc tích cực cho bản thân, yêu nghề mến trẻ, tôn trọng sự khác biệt của từng trẻ

Khi dạy trẻ khuyết tật nhất là chậm phát triển ngôn ngữ, giáo viên nên thường xuyên quan tâm, gần gũi trẻ để trẻ có cảm giác an toàn, tin tưởng tuyệt đối với giáo viên, từ đó dễ dàng hướng dẫn trẻ theo ý mình để trẻ có thể phát triển một cách toàn diện nhất.

Trong quá trình tổ chức cho trẻ tham gia hoạt động, giáo viên phải biết sử dụng các thủ thuật để lôi cuốn sự chú ý của trẻ, phải tạo ra được động lực để trẻ cố gắng và tích cực. Hình thức tổ chức phải nhẹ nhàng, tạo cho trẻ sự thoải mái, tránh mệt mỏi, trẻ tích cực, hứng thú trong khi hoạt động.

Tăng cường công tác phối kết hợp với phụ huynh trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

3. Ý kiến đề xuất

* Đối với Sở, Phòng giáo dục: mong muốn các cấp tổ chức nhiều hơn nữa chuyên đề giáo dục trẻ khuyết tật hòa nhập cho giáo viên được tham gia.

* Đối với nhà trường tiếp tục tạo điều kiện cho giáo viên tham gia tập huấn, tổ chức sinh hoạt chuyên đề phong phú với nội dung chuyên sâu về giáo dục trẻ khuyết tật hòa nhập

